

Nhằm hỗ trợ học sinh trong quá trình học môn Địa lý lớp 12 hiệu quả nhất, chúng tôi xin giới thiệu các bạn tham khảo **bộ tài liệu câu hỏi trắc nghiệm trắc nghiệm bài 15 Địa lý 12: Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai**. Giúp học sinh ôn tập, làm quen dạng bài trắc nghiệm. Nội dung chi tiết các em xem dưới đây.

Bộ 40 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 12 Bài 15: Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

Câu 1: Khu vực có hoạt động động đất mạnh nhất nước ta là :

- A. Các thung lũng đá vôi ở miền Bắc.
- B. Tây Bắc.
- C. Đông Bắc.
- D. Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 2: Khu vực có động đất rất yếu ở nước ta là

- A. Tây Bắc.
- B. Nam Bộ.
- C. Đông Bắc.
- D. Miền Trung.

Câu 3: Trên toàn quốc, mùa bão diễn ra trong khoảng thời gian

- A. từ tháng IV đến tháng IX.
- B. từ tháng V đến tháng XI.
- C. từ tháng VI đến tháng XI.
- D. từ tháng VII đến tháng XII.

Câu 4: Bão ở nước ta tập trung nhiều nhất vào tháng nào?

- A. 8.
- B. 9.
- C. 10.
- D. 11.

Câu 5: Vùng chịu ngập lụt nghiêm trọng nhất ở nước ta hiện nay là

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Bắc Trung Bộ.
- C. Duyên hải miền Trung.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 6: Ngập lụt ở đồng bằng sông Cửu Long nguyên nhân chủ yếu là do:

- A. mưa lớn, triều cường
- B. mưa tập trung vào một mùa
- C. đồng bằng thấp trũng
- D. không có đê ngăn lũ

Câu 7: Vùng thường xảy ra lũ quét là

- A. Vùng núi phía Bắc và miền Trung.
- B. Đồng bằng sông Hồng.
- C. Đông Nam Bộ.
- D. Tây Nguyên.

Câu 8: Ở vùng núi phía Bắc và Duyên hải Nam Trung Bộ, lũ quét thường xảy ra vào thời gian:

- A. Vùng núi phía Bắc từ tháng 7 đến tháng 10; Duyên hải Nam Trung Bộ từ tháng 10 đến tháng 12.
- B. Vùng núi phía Bắc từ tháng 6 đến tháng 10; Duyên hải Nam Trung Bộ từ tháng 10 đến tháng 12.
- C. Vùng núi phía Bắc từ tháng 5 đến tháng 9; Duyên hải Nam Trung Bộ từ tháng 9 đến tháng 11.
- D. Vùng núi phía Bắc từ tháng 8 đến tháng 1; Duyên hải Nam Trung Bộ từ tháng 8 đến tháng 12.

Câu 9: Nguyên nhân chính gây ra ngập lụt ở Đồng bằng sông Hồng là

- A. mưa lũ lớn và hệ thống đê bao bọc
- B. triều cường.
- C. nước biển dâng.
- D. lũ nguồn

Câu 10: Nguyên nhân chính làm cho Đồng bằng sông Hồng bị ngập úng nghiêm trọng nhất ở nước ta là:

- A. Có mật độ dân số cao nhất nước ta.
- B. Có địa hình thấp nhất so với các đồng bằng.
- C. Có lượng mưa lớn nhất nước.
- D. Có hệ thống đê sông, đê biển bao bọc.

Câu 11: Để phòng chống khô hạn lâu dài, cần

- A. Tăng cường trồng và bảo vệ rừng
- B. Bố trí nhiều trạm bơm nước.
- C. Thực hiện kỹ thuật canh tác trên đất dốc.
- D. Xây dựng các công trình thủy lợi hợp lí.

Câu 12: Để phòng chống khô hạn lâu dài ở nước ta cần thực hiện biện pháp:

- A. Đẩy mạnh xây dựng các công trình thủy lợi.
- B. Áp dụng kỹ thuật canh tác trên đất dốc.
- C. bố trí nhiều trạm bơm nước để điều tiết nước.
- D. tăng cường trồng và bảo vệ rừng đầu nguồn.

Câu 13: Vấn đề quan trọng nhất trong bảo vệ môi trường ở nước ta là tình trạng

- A. mất cân bằng sinh thái và cạn kiệt tài nguyên.
- B. cạn kiệt tài nguyên và ô nhiễm môi trường.
- C. ô nhiễm môi trường và mất cân bằng sinh thái.
- D. mất cân bằng sinh thái và sự biến đổi khí hậu.

Câu 14: Nguồn gây ô nhiễm môi trường nước ngọt trên diện rộng chủ yếu hiện nay ở nước ta là:

- A. do nước thải công nghiệp và đô thị.
- B. do chất thải của hoạt động du lịch.
- C. chất thải sinh hoạt của các khu dân cư.
- D. hóa chất dư thừa trong hoạt động nông nghiệp.

Câu 15: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết ở nước ta tần suất hoạt động của bão nhiều nhất vào tháng nào trong năm?

- A. Tháng 10.
- B. Tháng 11.
- C. Tháng 9.
- D. Tháng 7.

Câu 16: Căn cứ Atlas địa lí trang 9, cho biết tần suất hoạt động của bão nhiều nhất vào vùng nào?

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Bắc Trung Bộ.

- C. Duyên hải Nam Trung Bộ.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 17: Biểu hiện của mất cân bằng sinh thái ở nước ta là

- A. nguồn nước bị ô nhiễm.
- B. thiên tai bão lụt, hạn hán gia tăng.
- C. khoáng sản cạn kiệt.
- D. đất đai bị bạc màu.

Câu 18: Sự biến đổi thất thường về thời tiết và khí hậu là biểu hiện của

- A. mất cân bằng sinh thái môi trường.
- B. ô nhiễm môi trường nặng nề.
- C. rác thải các nhà máy công nghiệp chưa qua xử lí.
- D. sử dụng hóa chất bừa bãi trong sản xuất nông nghiệp.

Câu 19: Biện pháp tốt nhất để hạn chế lũ quét xảy ra là:

- A. Bảo vệ tốt rừng đầu nguồn.
- B. Xây dựng các hồ chứa nước.
- C. Di dân ở những vùng thường xuyên xảy ra lũ quét.
- D. Quy hoạch lại các điểm dân cư ở vùng cao.

Câu 20: Lũ quét thường xảy ra ở miền núi không phải do:

- A. Địa hình bị chia cắt mạnh
- B. mất lớp phủ thực vật
- C. Địa hình có độ dốc lớn
- D. sử dụng đất không hợp lí

Câu 21: Đặc điểm nào sau đây không đúng với đặc điểm hoạt động của bão ở Việt Nam ?

- A. Mùa bão bắt đầu từ tháng VI và kết thúc vào tháng XI.
- B. Mùa bão chậm dần từ Nam ra Bắc.
- C. 70% số cơn bão trong mùa tập trung vào các tháng VIII, IX, X.
- D. Trung bình mỗi năm có 3 đến 4 cơn bão đổ bộ vào vùng biển nước ta.

Câu 22: Đâu là đặc điểm đúng với hoạt động của bão ở Việt Nam ?

- A. Mùa bão bắt đầu từ tháng IV và kết thúc vào tháng XI.

- B. Mùa bão chậm dần từ Nam ra Bắc.
- C. 70% số cơn bão trong mùa tập trung vào các tháng VIII, IX, X.
- D. Trung bình mỗi năm có 10 đến 12 cơn bão đổ bộ vào vùng biển nước ta.

Câu 23: Ngập lụt ở Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất trong vụ

- A. đông xuân.
- B. hè thu.
- C. mùa.
- D. xuân hè.

Câu 24: Đồng bằng Duyên hải miền Trung ít bị ngập úng hơn Đồng bằng sông Hồng chủ yếu do:

- A. Lượng mưa ở Duyên hải miền Trung thấp hơn.
- B. Lượng mưa lớn nhưng rải ra trong nhiều tháng nên mưa nhỏ hơn.
- C. Do địa hình dốc ra biển lại không có đê nên dễ thoát nước.
- D. Mật độ dân cư thấp hơn, ít có những công trình xây dựng lớn, đồng bằng nhỏ hẹp bị cắt xẻ.

Câu 25: Để hạn chế thiệt hại do bão gây ra đối với các vùng đồng bằng ven biển thì biện pháp phòng chống tốt nhất là :

- A. Sơ tán dân đến nơi an toàn.
- B. củng cố công trình đê biển, bảo vệ rừng phòng hộ ven biển.
- C. Thông báo cho các tàu thuyền trên biển phải tránh xa vùng tâm bão.
- D. Có biện pháp phòng chống lũ ở đầu nguồn các con sông lớn.

Câu 26: Biện pháp phòng tránh bão là:

- A. tăng cường việc trồng rừng đầu nguồn
- B. dự báo khá chính xác hướng di chuyển của bão
- C. xây dựng các công trình thoát lũ
- D. xây các công trình ngăn mặn và ngăn thủy triều

Câu 27: Nguyên nhân chủ yếu làm cho mùa bão nước ta chậm dần từ Bắc vào Nam là

- A. hình dạng lãnh thổ hẹp ngang và kéo dài theo chiều bắc - nam.
- B. gió mùa đông bắc suy dần khi di chuyển xuống phía nam.
- C. dải hội tụ nhiệt đới lùi dần từ bắc vào nam và hoạt động của bão.

D. nước ta tiếp giáp với biển Đông rộng lớn.

Câu 28: Lượng nước thiếu hụt vào mùa khô ở miền Bắc không nghiêm trọng như ở miền Nam là do

- A. mạng lưới sông ngòi dày đặc.
- B. được sự điều tiết hợp lí của các hồ nước.
- C. nguồn nước ngầm phong phú.
- D. có hiện tượng mưa phùn vào cuối mùa đông.

Câu 29: Vì sao lượng nước thiếu hụt vào mùa khô ở miền Bắc không nhiều như ở miền Nam?

- A. mùa khô miền Bắc có mưa phùn.
- B. có nguồn nước ngầm phong phú.
- C. miền Bắc ở xa xích đạo.
- D. nhiệt độ trung bình năm thấp hơn.

Câu 30: Thiên tai nào sau đây không phải là hệ quả của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với lượng mưa lớn tập trung vào mùa mưa ở nước ta?

- A. Động đất.
- B. Ngập lụt.
- C. Lũ quét.
- D. Hạn hán.

Câu 31: Ở nước ta, động đất xảy ra mạnh nhất ở vùng nào?

- A. Đông Bắc.
- B. Nam Bộ.
- C. Tây Bắc.
- D. Tây Nguyên.

Câu 32: Nguyên nhân gây ngập úng trên diện rộng ở đồng bằng sông Cửu Long:

- A. Bề mặt địa hình thấp và mực thủy triều cao.
- B. Chưa xây dựng công trình ngăn mặn chống ngập úng.
- C. Mưa tập trung cường độ lớn kết hợp với triều cường.
- D. Xung quanh không có đê bao bọc nên ngập úng mạnh.

Câu 33: Ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long có mưa tập trung cường độ lớn kết hợp với triều cường là nguyên nhân gây ra hiện tượng nào dưới đây?

- A. Lũ lụt và thủy triều.
- B. Mùa khô – mưa sâu sắc.
- C. Xâm nhập mặn phức tạp.
- D. Ngập úng trên diện rộng.

Câu 34: Ở nước ta, đâu là vùng chịu ảnh hưởng mạnh mẽ nhất của hiện tượng biến đổi khí hậu?

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Đồng bằng sông Cửu Long.
- C. Đông Nam Bộ.
- D. Bắc Trung Bộ.

Câu 35: Những tỉnh nào ở ven biển nước ta chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu?

- A. Các tỉnh Đồng bằng Bắc Bộ.
- B. Các tỉnh Bắc Trung Bộ.
- C. Các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ.
- D. Các tỉnh ven biển Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 36: Nguyên nhân chủ yếu khiến hiện tượng xói lở bờ biển diễn ra ngày càng nghiêm trọng ở đồng bằng sông Cửu Long?

- A. hoạt động xây dựng các đập thủy điện.
- B. hoạt động khai thác cát ở các con sông.
- C. địa hình thấp, 3 mặt giáp biển.
- D. mạng lưới sông ngòi kênh rạch chằng chịt.

Câu 37: Các hoạt động khai thác cát ở các con sông vùng Đồng bằng sông Cửu Long khiến cho vấn đề nào dưới đây ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn?

- A. Xâm nhập mặn.
- B. Xói lở bờ biển.
- C. Ngập lụt.
- D. Triều cường.

Câu 38: Các hoạt động khai thác cát ở ạt ở các con sông vùng Đồng bằng sông Cửu Long khiến cho vấn đề nào dưới đây ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn?

- A. Xâm nhập mặn.
- B. Xói lở bờ biển.
- C. Ngập lụt.
- D. Triều cường.

Câu 39: Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết khu vực có lượng mưa trung bình năm thấp nhất nước ta là?

- A. Ninh Thuận.
- B. Lai Châu.
- C. TP. Hồ Chí Minh.
- D. Nghệ An.

Câu 40: Căn cứ vào Atlas trang 9, khu vực có lượng mưa trung bình năm lớn nhất nước ta là

- A. Thanh Hóa.
- B. Hà Tĩnh.
- C. Thừa Thiên Huế.
- D. Bình Thuận.

Đáp án bộ 40 câu hỏi Địa 12 Bài 15 trắc nghiệm: Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

Câu 1:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Khu vực có hoạt động động đất mạnh nhất nước ta là : Tây Bắc.

Câu 2:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Tây Bắc là khu vực có động đất mạnh nhất ở nước ta, tiếp đến là Đông Bắc, miền Trung. Nam Bộ là khu vực có động đất rất yếu.

Câu 3:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Trên toàn quốc, mùa bão diễn ra trong khoảng thời gian từ tháng VI đến tháng XI.

Câu 4:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Bão tập trung nhiều nhất ở nước ta vào tháng 9, tiếp đến là tháng 10 và tháng 8. Tổng số cơn bão của 3 tháng này chiếm đến 70% số cơn bão toàn mùa.

Câu 5:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Hiện nay vùng chịu lụt úng nghiêm trọng nhất là vùng *châu thổ sông Hồng*

⇒ do diện mưa bão rộng, lũ tập trung trong các sông lớn, mặt đất thấp, xung quanh có đê bao bọc nên khó thoát nước, mật độ xây dựng cao.

Câu 6:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Nguyên nhân ngập lụt ở đồng bằng sông Cửu Long nguyên nhân chủ yếu là do mưa lớn kết hợp với triều cường khiến mực nước dâng cao.

Câu 7:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Nguyên nhân ngập lụt ở đồng bằng sông Cửu Long nguyên nhân chủ yếu là do mưa lớn kết hợp với triều cường khiến mực nước dâng cao.

Câu 8:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Ở vùng núi phía Bắc và Duyên hải Nam Trung Bộ, lũ quét thường xảy ra vào thời gian ở vùng núi phía Bắc từ tháng 6 đến tháng 10; Duyên hải Nam Trung Bộ từ tháng 10 đến tháng 12.

Câu 9:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Nguyên nhân chính gây ra ngập lụt ở Đồng bằng sông Hồng là *diện mưa bão rộng, lũ tập trung* trên các hệ thống sông lớn + địa hình thấp, hệ thống đê bao bọc

Câu 10:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Nguyên nhân chính làm cho Đồng bằng sông Hồng bị ngập úng nghiêm trọng nhất ở nước ta là có hệ thống đê sông và đê biển bao bọc nên khi nước dồn từ thượng lưu, trung lưu về thì khó thoát nước nên thường gây ngập úng nghiêm trọng.

Câu 11:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Để phòng chống khô hạn lâu dài, cần xây dựng các công trình thủy lợi hợp lí.

Câu 12:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Để phòng chống khô hạn lâu dài ở nước ta cần thực hiện biện pháp là đẩy mạnh xây dựng các công trình thủy lợi.

Câu 13:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Có 2 vấn đề quan trọng nhất trong bảo vệ môi trường ở nước ta là:

- Tình trạng mất cân bằng sinh thái môi trường
- Ô nhiễm môi trường

Câu 14:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Nguồn gây ô nhiễm môi trường nước ngọt trên diện rộng chủ yếu hiện nay ở nước ta là do nước thải công nghiệp và đô thị xả thải ra sông mà chưa qua xử lí.

Câu 15:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Căn cứ vào bản đồ khí hậu chung (Atlas ĐLVN trang 9):

B1. Nhận biết kí hiệu mũi tên thể hiện tần suất hoạt động của bão (mũi tên màu trắng)

Mũi tên càng lớn thể hiện tần suất bão càng nhiều.

B2. Xác định được tháng 9 có tần suất hoạt động của bão nhiều nhất: từ 1,3 đến 1,7 cơn/tháng.

Câu 16:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Căn cứ Atlas địa lí trang 9, ta thấy tần suất hoạt động của bão nhiều nhất vào tháng 9 ở vùng Bắc Trung Bộ (từ 1,3 đến 1,7 cơn bão/tháng).

Câu 17:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Tình trạng mất cân bằng sinh thái môi trường: biểu hiện ở sự gia tăng các thiên tai bão, lụt, hạn hán và sự biến đổi thất thường về thời tiết, khí hậu.

Câu 18:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Tình trạng mất cân bằng sinh thái môi trường: biểu hiện ở sự gia tăng các thiên tai bão, lụt, hạn hán và sự biến đổi thất thường về thời tiết, khí hậu

Câu 19:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

- Lũ quét xảy ra nghiêm trọng nhất ở vùng miền núi, nơi có địa hình dốc + đất đai dễ thoái hóa
⇒ Bảo vệ tốt rừng đầu nguồn sẽ hạn chế được lũ quét, sạt lở đất diễn ra ở vùng núi, bảo vệ tài sản và tính mạng của nhân dân.

Câu 20:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Lũ quét thường xảy ra ở miền núi là do địa hình miền núi bị cắt xẻ mạnh, địa hình dốc, mất lớp phủ thực vật nên bề mặt đất dễ bóc mòn khi mưa lớn xảy ra.

Câu 21:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Mùa bão ở nước ta chậm dần từ Bắc vào Nam

⇒ Nhận xét: *B. Mùa bão chậm dần từ Nam ra Bắc* là Sai

Câu 22:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Một số đặc điểm về hoạt động của bão ở Việt Nam là:

- Mùa bão bắt đầu từ tháng VI và kết thúc vào tháng XI và chậm dần từ Bắc ra Nam ⇒ Ý A, B sai.

- 70% số cơn bão trong mùa tập trung vào các tháng VIII, IX, X ⇒ C đúng.

- Trung bình mỗi năm có 3 đến 4 cơn bão đổ bộ vào vùng biển nước ta ⇒ D sai.

Câu 23:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long có ngập lụt xảy ra chủ yếu vào mùa hạ

⇒ Gây hậu quả nghiêm trọng cho vụ *hè thu* ở đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 24:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Nguyên nhân chủ yếu Đồng bằng Duyên hải miền Trung ít bị ngập úng hơn Đồng bằng sông Hồng do vùng Đồng bằng Duyên hải miền Trung có mật độ dân cư thấp hơn, ít có những công trình xây dựng lớn, hầu như chỉ có các con sông nhỏ đổ ra biển, địa hình đồng bằng nhỏ hẹp bị cắt xẻ mạnh, không có nhiều vùng trũng rộng lớn nên dễ thoát nước.

Câu 25:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Vùng đồng bằng ven biển là nơi chịu ảnh hưởng mạnh nhất của bão với cường độ gió lớn, sóng biển đánh vào bờ mạnh

⇒ gây sạt lở bờ biển, phá hủy cuốn trôi nhà cửa vùng ven biển.

⇒ Biện pháp phòng tránh tốt nhất là ***củng cố công trình đê biển, bảo vệ rừng phòng hộ ven biển.***

Câu 26:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Biện pháp phòng tránh bão là dự báo khá chính xác quá trình hình thành và hướng di chuyển của bão để sơ tán dân ở những vùng các cơn bão đổ về.

Câu 27:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

- Vào giữa và cuối mùa hạ, gió mùa Tây Nam kết hợp với dải hội tụ nhiệt đới quét qua → gây mưa lớn cho cả nước.

- Hoạt động của dải hội tụ nhiệt đới lùi dần từ bắc vào nam là nguyên nhân chính khiến cho mùa bão nước ta chậm dần từ Bắc vào Nam.

Câu 28:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

– Ở miền Bắc: Mùa khô không sâu sắc (không quá khô), kéo dài chỉ 3 – 4 tháng do cuối mùa đông gió mùa Đông Bắc qua biển mang đến một lượng mưa khá dồi dào, đặc biệt khu vực đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, chủ yếu ***mưa phùn.***

– Ở miền Nam mùa khô kéo dài 4 - 5 tháng, có nơi kéo dài 6 – 7 tháng ⇒ phân hóa mùa mưa – khô sâu sắc.

Câu 29:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Mùa khô ở miền Nam chịu ảnh hưởng mạnh của gió Tín phong nên tính chất khô hạn càng sâu sắc còn mùa khô ở miền Bắc chính là mùa Đông ở miền Bắc. Thời kì mùa Đông ở miền Bắc chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc (nửa đầu mùa có tính chất lạnh, khô nhưng cuối mùa có tính chất lạnh, ẩm) nên vẫn có những ngày mưa phùn. Chính vì vậy, lượng nước thiếu hụt vào mùa khô ở miền Bắc không nhiều như ở miền Nam.

Câu 30:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

- Ngập lụt, lũ quét là do mưa lớn + đặc điểm địa hình gây nên

- Hạn hán là hiện tượng lượng mưa thiếu hụt nghiêm trọng kéo dài, làm giảm hàm lượng ẩm trong không khí và hàm lượng nước trong đất, làm cạn kiệt dòng chảy sông suối...

⇒ Đây là những hệ quả của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

⇒ Loại đáp án B, C, D.

- Động đất không phải là thiên tai sinh ra do hệ quả của khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa.

⇒ Vì **động đất** sinh ra do quá trình nội lực xảy ra bên trong Trái Đất với sự dịch chuyển của các mảng kiến tạo.

Câu 31:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Tây Bắc là khu vực có động đất mạnh nhất ở nước ta (đặc biệt là hai tỉnh Điện Biên và Lai Châu), tiếp đến là Đông Bắc, miền Trung. Nam Bộ là khu vực có động đất rất yếu.

Câu 32:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Vùng đồng bằng sông Cửu Long thường xuyên có triều cường, làm cho nước biển dâng cao + kết hợp mùa mưa tập trung với lượng nước lớn

⇒ Gây nên tình trạng ngập úng trên diện rộng.

Câu 33:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Vùng đồng bằng sông Cửu Long thường xuyên có triều cường, làm cho nước biển dâng cao + kết hợp mùa mưa tập trung với lượng nước lớn ⇒ Gây nên tình trạng ngập úng trên diện rộng.

Câu 34:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Theo dự đoán của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (IPCC): với trên 80% diện tích mặt đất có độ cao thấp hơn 2,5m so với mặt nước biển ⇒ ĐBSCL được đánh giá là khu vực sẽ gánh chịu nhiều tác hại nhất do biến đổi khí hậu.

+ hiện tượng xâm nhập mặn diễn ra mạnh mẽ và nghiêm trọng hơn.

+ nếu mực nước biển dâng cao như đã nêu, sẽ có khoảng 90% diện tích trồng lúa ĐBSCL bị ngập hoàn toàn (không sản xuất được).

+ dân cư nhiều khu vực phải di chuyển nơi ở hoàn toàn.

Câu 35:

Đáp án cần chọn là: **D**

Giải thích:

Theo dự đoán của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (IPCC): với trên 80% diện tích mặt đất có độ cao thấp hơn 2,5m so với mặt nước biển ⇒ Đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là các tỉnh ven biển của vùng được đánh giá là khu vực sẽ gánh chịu nhiều tác hại nhất do biến đổi khí hậu. Một số biểu hiện cụ thể như:

- Hiện tượng xâm nhập mặn diễn ra mạnh mẽ và nghiêm trọng hơn.
- Nếu mực nước biển dâng cao như đã nêu, sẽ có khoảng 90% diện tích trồng lúa Đồng bằng sông Cửu Long bị ngập hoàn toàn (không sản xuất được).
- Dân cư nhiều khu vực phải di chuyển nơi ở hoàn toàn.

Câu 36:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Theo dự đoán của Ủy ban Liên chính phủ về Biến đổi Khí hậu (IPCC): với trên 80% diện tích mặt đất có độ cao thấp hơn 2,5m so với mặt nước biển ⇒ Đồng bằng sông Cửu Long, đặc biệt là các tỉnh ven biển của vùng được đánh giá là khu vực sẽ gánh chịu nhiều tác hại nhất do biến đổi khí hậu. Một số biểu hiện cụ thể như:

- Hiện tượng xâm nhập mặn diễn ra mạnh mẽ và nghiêm trọng hơn.
- Nếu mực nước biển dâng cao như đã nêu, sẽ có khoảng 90% diện tích trồng lúa Đồng bằng sông Cửu Long bị ngập hoàn toàn (không sản xuất được).
- Dân cư nhiều khu vực phải di chuyển nơi ở hoàn toàn.

Câu 37:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Hoạt động khai thác cát trong sông tạo các hố, lạch sâu làm giảm lượng cát đến vùng cửa sông là nguyên nhân khiến quá trình lấn biển của vùng cửa sông đồng bằng chậm lại đáng kể. Lượng bồi tích (trầm tích) ven bờ thiếu hụt đã thúc đẩy quá trình xói lở ở đoạn bờ biển diễn ra nghiêm trọng hơn (đoạn bờ biển ven Biển Đông cũng như phía Vịnh Thái Lan).

Câu 38:

Đáp án cần chọn là: **B**

Giải thích:

Hoạt động khai thác cát trong sông tạo các hồ, lạch sâu làm giảm lượng cát đến vùng cửa sông là nguyên nhân khiến quá trình lấn biển của vùng cửa sông đồng bằng chậm lại đáng kể. Lượng bồi tích (trầm tích) ven bờ thiếu hụt đã thúc đẩy quá trình xói lở ở đoạn bờ biển diễn ra nghiêm trọng hơn (đoạn bờ biển ven Biển Đông cũng như phía Vịnh Thái Lan).

Câu 39:

Đáp án cần chọn là: **A**

Giải thích:

Căn cứ vào bản đồ Lượng mưa (Atlas ĐLVN trang 9):

B1. Nhận biết kí hiệu lượng mưa thấp nhất.

B2. Quan sát tìm ra vùng có lượng mưa thấp nhất. Đối chiếu với bản đồ hành chính

⇒ Xác định được tỉnh Ninh Thuận (lượng mưa <800mm/năm).

Câu 40:

Đáp án cần chọn là: **C**

Giải thích:

Căn cứ vào Atlas trang 9, khu vực có lượng mưa trung bình năm lớn nhất nước ta là Móng Cái, Thừa Thiên Huế, Kom Tum,...